

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập**

Sở Tài chính có Văn bản số 3038/STC-HCSN ngày 29/7/2022 về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL; sau khi rà soát, Sở Ngoại vụ báo cáo như sau:

#### **I. Tình hình, kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW đối với các nhiệm vụ được giao về lĩnh vực tài chính.**

##### **1. Về công tác ban hành văn bản.**

Sau khi có Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ VI Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Ngoại vụ đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục vị trí việc làm, Khung năng lực từng vị trí việc làm Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại Hà Tĩnh (Trung tâm) trực thuộc Sở Ngoại vụ (Quyết định số 3829/QĐ-UBND ngày 11/11/2020). Ngoài ra, hằng năm chỉ đạo Trung tâm xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để triển khai tại đơn vị.

##### **2. Tình hình, kết quả về đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công**

###### **a) Về giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính:**

- Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý: 01 (Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại).

- Tổng số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 2

- Tổng số biên chế hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp: 5

- Kết quả sắp xếp tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập: năm 2015, Trung tâm được giao tổng số biên chế là 4 (trong đó 3 biên chế do ngân sách nhà nước đảm bảo, đơn vị tự đảm bảo 01). Năm 2017, thực hiện tinh giản biên chế đẩy mạnh tự chủ tài chính, đơn vị đã thực hiện giảm 01 biên chế hưởng lương từ ngân sách sang đơn vị tự đảm bảo. Tổng số biên chế giao năm 2017 là 04, trong đó ngân sách cấp 2, đơn vị tự đảm bảo 2, giảm 1 biên chế hưởng lương từ ngân sách

Nhà nước so với năm 2015. Hiện nay, tổng biên chế của Trung tâm là 7 so với 2015 và 2017 giảm 1 biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, tăng 3 biên chế tự chủ.

- Tổng số đơn vị đã giao quyền tự chủ tài chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, Nghị định số 54/2016/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP: 01 đơn vị, tự đảm bảo một phần (đến nay đã tự đảm bảo 67% kinh phí).

b) Về kết quả thực hiện chế độ tự chủ về tài chính: Trung tâm đã được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo Quyết định số 499/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại giai đoạn 2018-2020 và Quyết định số 1600/QĐ-UBND ngày 29/3/2021 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại giai đoạn 2021-2023. Nguồn thu của của Trung tâm là từ 2 nguồn: thu dịch vụ sự nghiệp và nguồn do ngân sách Nhà nước cấp, cụ thể như sau:

- Nguồn thu từ dịch vụ năm 2021 đạt 789 triệu đồng, giảm 7 triệu đồng so với 2015 và giảm 465 triệu đồng so với năm 2017, chủ yếu do bối cảnh quốc tế nhiều biến động, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Nguồn ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ chi thường xuyên năm 2015: 321 triệu đồng, năm 2017: 227 triệu đồng, năm 2021: 322 triệu đồng. Số kinh phí giảm chi do giảm biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước năm 2017 so với 2015 là 44 triệu đồng, năm 2021 tăng 95 triệu do tăng lương và được ngân sách nhà nước hỗ trợ covid-19. Trong kỳ báo cáo không có đối tượng người dôi dư do sắp xếp, tổ chức lại đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện tinh giản biên chế.

Hoạt động thu, chi dịch vụ thực hiện tại Trung tâm đảm bảo đúng các quy định hiện hành. Trên cơ sở quy định của Nhà nước, ý kiến chỉ đạo của các cơ quan chức năng và thực tế triển khai dịch vụ tại Trung tâm, đơn vị đã xây dựng và cập nhật quy chế chi tiêu nội bộ, biểu giá thu chi phù hợp và thực hiện thu, chi đúng, đủ, theo quy định.

## **II. Đánh giá chung**

Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại là đơn vị sự nghiệp công lập, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên, được thành lập theo Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 25/6/2007 của UBND tỉnh. Hoạt động của đơn vị ứng yêu cầu thực tiễn của ngành tại địa phương, có vai trò quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ của ngành, góp phần đảm bảo an ninh đối ngoại. Ngoài ra, Trung tâm là địa chỉ tin cậy của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh về các hoạt động dịch thuật và dịch vụ đối ngoại. Trung tâm còn là đơn vị được Sở Ngoại vụ giao thực hiện tiếp nhận và trả kết quả 05 thủ tục hành chính của Sở.

Trung tâm được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, đã chủ động sử dụng các nguồn lực tài chính cho các hoạt động chuyên môn, bố trí hợp lý các khoản chi trong dự toán ngân sách được giao, áp dụng các biện pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để có nguồn chi thu nhập tăng thêm cho viên chức, người lao động.

***Khó khăn, vướng mắc:***

Về hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị mặc dù đã được cấp một số kinh phí nhưng còn hạn chế. Những năm gần đây liên tục bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid - 19 nên các hoạt động dịch vụ có yếu tố nước ngoài của Trung tâm gặp nhiều khó khăn.

Đến thời điểm hiện nay, tỉnh đã ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc một số lĩnh vực, các lĩnh vực khác chưa có, trong đó có lĩnh vực của đơn vị.

Về cơ chế tiền lương và thu nhập tăng thêm: mặc dù quy định giá dịch vụ tính đúng, tính đủ các chi phí nhưng theo quy định hiện hành thì các ĐVSNC vẫn phải dành 40% số thu hàng năm để lại để tạo nguồn cải cách tiền lương. Quy định này làm tăng số tiền tạo nguồn dự phòng cho cải cách tiền lương hàng năm, trong lúc đó, việc cải cách tiền lương không phải là hoạt động hàng năm; theo đó, các ĐVSNC sẽ không còn nhiều nguồn cho các hoạt động nghiệp vụ và chi trả thu nhập tăng thêm cho người lao động.

Cơ sở vật chất của Trung tâm chưa đáp ứng yêu cầu, hạn chế việc triển khai nhiệm vụ và sự mở rộng, phát triển của đơn vị.

**III. Đề xuất quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW**

**1. Quan điểm**

- Bảo đảm sự lãnh đạo của Cấp ủy, quản lý của Chính quyền đối với hoạt động hợp pháp của các đơn vị sự nghiệp công lập, trên cơ sở đảm bảo quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp.

- Tinh giản biên chế phù hợp với yêu cầu thực tiễn về nhiệm vụ công ở các đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả và tạo điều kiện để đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ và phát triển.

**2. Mục tiêu**

- Mục tiêu tổng quát

Cơ cấu lại tổ chức và quản lý đơn vị sự nghiệp là nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả, năng lực hoạt động và tính tự chủ của đơn vị sự nghiệp; nâng cao chất

lượng dịch vụ sự nghiệp công và khả năng tiếp cận dịch vụ công của mọi tầng lớp Nhân dân.

- Mục tiêu cụ thể

+ Giai đoạn 2022-2025

Tăng cường năng lực của Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại theo lộ trình, đến năm 2025 đáp ứng yêu cầu thành lập theo quy định.

Giảm 01 biên chế hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

+ Giai đoạn 2026-2030: tăng dần tỷ lệ tự chủ, hướng tới tự chủ 100%.

+ Tầm nhìn đến năm 2045: xây dựng Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại thành một đơn vị hàng đầu trên địa bàn tỉnh về dịch thuật, dịch vụ có yếu tố nước ngoài; đào tạo ngoại ngữ và các dịch vụ liên quan.

### **3. Nhiệm vụ, giải pháp**

- Giao Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm trình cơ quan thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đủ số lượng người làm việc theo quy định và tổ chức thực hiện theo lộ trình từng giai đoạn.

- Tăng cường cơ sở vật chất, tăng quyền hạn và nâng cao năng lực tự chủ của Trung tâm.

- Đào tạo đội ngũ viên chức nhằm nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan đề xuất bộ chủ quản, Chính phủ trong hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan đến tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị sự nghiệp công lập.

### **4. Một số kiến nghị**

- Kính đề nghị UBND tỉnh giao bổ sung cơ sở làm việc cho Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ Đối ngoại trong năm 2023 trong số các cơ sở dôi dư trên địa bàn thành phố Hà Tĩnh; cho phép điều chỉnh, bổ sung địa điểm trụ sở tại các huyện, thị xã trong tỉnh; bổ sung biên chế tự chủ đáp ứng yêu cầu theo quy định.

- Kính đề nghị Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ xây dựng phối hợp các bộ ngành liên quan, hoàn thiện, xây dựng: (1) Quy định, hướng dẫn cụ thể về lộ trình, cách thức về kiện toàn, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và nghĩa vụ hoạt động theo chức năng nhiệm vụ, nghiên cứu không quy định cứng về số lượng người làm việc, phù hợp thực tiễn của các đơn vị sự nghiệp công lập ở các ngành, địa phương và đảm bảo quyền và lợi ích của đội ngũ viên chức; (2) danh mục dịch vụ SNC sử dụng ngân sách Nhà nước chung cho các đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác; (3) ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí; ban hành đơn giá, giá dịch vụ SNC sử dụng ngân sách Nhà nước theo lộ

trình giá dịch vụ được tính đủ chi phí làm cơ sở để các ĐVSNCL xác định mức độ tự chủ về tài chính của đơn vị; (4) ban hành tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành; (5) Quy định rõ ràng và hướng dẫn đơn vị sự nghiệp công lập không sử dụng ngân sách Nhà nước thực hiện tự chủ trong quyết định giá dịch vụ do mình cung cấp; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích các đơn vị ngoài công lập, doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ SNC theo cơ chế thị trường để đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công.

Trên đây là báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các ĐVSNCL thuộc Sở, Sở Ngoại vụ gửi Sở Tài chính tổng hợp (*gửi kèm phụ lục biểu mẫu*)./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Ban Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TrT.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Trần Mạnh Hùng**